

Số: 338/2024/QĐST-HNGĐ

Sơn Dương, ngày 29 tháng 10 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án thụ lý số: 442/2024/TLST-HNGĐ, ngày 07 tháng 10 năm 2024, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị **Hà Thị Y**, sinh năm 1991.

Địa chỉ: Thôn S, xã Đ, huyện S, tỉnh Tuyên Quang.

- *Bị đơn*: Anh **Khổng Văn D**, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Thôn S, xã Đ, huyện S, tỉnh Tuyên Quang.

Căn cứ vào các Điều 212, 213 Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí của Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 10 năm 2024.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 10 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị **Hà Thị Y** và anh **Khổng Văn D**.

(Giấy chứng nhận kết hôn 62, quyển số 02, ngày 28 tháng 12 năm 2011 tại Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện S, tỉnh Tuyên Quang)

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung*: Giao cháu Khổng Kiều N, ngày 28/05/2011 cho anh Khổng Văn D là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục.

Chị Hà Thị Y không phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh Không Văn D và được quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- **Về tài sản, đất đai chung:** Chị Hà Thị Y và anh Không Văn D đều xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về vay nợ chung:** Chị Hà Thị Y và anh Không Văn D đều xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Chị Hà Thị Y phải nộp tiền án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng). Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí lệ phí Tòa án số: 0001551 ngày 07/10/2024 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang. Trả lại cho chị Hà Thị Y số tiền chênh lệnh là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

Anh Không Văn D không phải nộp tiền án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh TQ;
- VKSND huyện SD (02 bản);
- Chi cục THADS SD (để thi hành);
- UBND xã Đ (để biết);
- Các đương sự (để thi hành);
- Lưu.

**THẨM PHÁN**

**Tạ Hồng Chiến**